



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

INTERVIEW FORM (Two Copies)
HẠO ĐƠN VỀ LỊCH SỬ

NAME (Tên Tu-nhan) : TRẦN-SUNG-HẠY
Last (Tên họ) : TRẦN Middle (Họ đệm) : SUNG First (Tên gọi) : HẠY
DATE, PLACE OF BIRTH : 09 26 1949
(Name, nơi sinh) : Month (Tháng) : Day (Ngày) : Year (Năm)
SEX (Nam hay Nữ) : Male (Nam) : Nam Female (Nữ) :
MARITAL STATUS Single (Độc thân) : Married (Có lập gia đình) : Có gia đình
(Tình trạng gia đình):
ADDRESS IN VIETNAM : 18 Tc 12 Khu Cầu Xéo, Thị trấn Long Thành
(Địa chỉ tại Việt-Nam) : Thị trấn Đồng Nai
POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không) : Yes (Có) Có No (Không) :
If Yes (Nếu có) : From (Từ) : 25-6-1975 To (Đến) : 30-6-1980
PLACE OF RE-EDUCATION : Trại Cải tạo Huân 21.1 tại Sông Bé
CAMP (Trại tù)
PROFESSION (Nghề nghiệp) : Thợ may
EDUCATION IN U.S. (Đã học tại Mỹ) :
VN ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc) : Thiếu úy Cảnh sát
VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ) : Trưởng Cục Cảnh sát, kiêm phó
trưởng Ban an ninh bắt tù bắt lập cơ quan Date (Năm) : 1967-1975
APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP) : Yes (Có) : Có No (Không) :
IV Number (Số họ 30) : quân giải phóng
No (không) :
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo) : 06 người
(Tên thân nhân theo cùng) Xin ghi họ tên họ đầy đủ địa chỉ :
MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) : 61 E ấp Bình Dương, xã Long Bình
Thị trấn Đồng Nai - Việt Nam
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và địa chỉ thân nhân hay người bảo trợ) :
Nếp lân cận - ODP năm 1988, kiêm giải phóng tại khu vực
- HS năm 1989, kiêm giải phóng tại khu vực
U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Kỳ) : Yes (có) : No (Không) :
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) :
NAME & SIGNATURE :
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Tên, chủ ký, địa chỉ và điện thoại của người điền đơn này)
S. L. H. TRẦN-SUNG-HẠY
DATE : Long Thành 3 01 1980
Month (Tháng) : Day (Ngày) : Year (Năm)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : TRAN-SUNG-HAY
(listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
1. Ngô Thị LIÊN	30-12-1945	Vợ
2. Trần anh NGOC	20-7-1968	Cm
3. Trần anh TUẤN	21-6-1970	Cm
4. Trần anh TỰ	19-7-1972	Cm
5. Lê Hân THUY	06-12-1968	Đầu
6. Trần Lê Hoàng TÂM	18-4-1987	Cháu nội

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

18/12/12 ở khu Cầu Xanh, Thị trấn Long Thành.
- tỉnh Đồng Nai - Việt Nam -

6. ADDITIONAL INFORMATION : Đỉnh Rừng

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo

- 02 - giấy chứng nhận Hộ khẩu.
- 02 - giấy Ra-trai của Trần Sung Hay.
- 02 - giấy Báo an CCP.
- 02 - giấy Bẩm nhận của P. Xuất Nhập Cảnh VN.
- 02 - giấy Chứng minh Nhân dân của mình người.
- 02 - khai danh của mỗi người.
- 02 - giấy Hôn thú của Hay và Liên.
- 01 - giấy Hôn thú của Ngọc và Tuấn.
- 02 - Ảnh của mình người.
- 02 - giấy xác nhận Hộ khẩu của Trần anh Ngọc.

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc
gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Ba Thợ)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

INTERNAL FORM (Two copies)
Mẫu đơn về lý lịch

NAME (Tên tù-nhan) : TRAN - SONG - HAY
Last (Tên họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 09 26 1949
(Name, nơi sinh) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (Nam hay Nữ) : Male (Nam) : Nam Female (Nữ) :
MARITAL STATUS Single (Độc thân) : Married (Có lập gia đình) : Có gia đình
(Tình trạng gia đình)
ADDRESS IN VIETNAM : 18/6/12 Khu Cầu-Xe, Thị trấn Long Thành
(Địa chỉ tại Việt-Nam) Thị trấn Đồng Nai
POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không) : Yes (Có) Có No (Không)
If Yes (Nếu có) : From (Từ) : 25-6-1975 To (Đến) : 30-6-1980
PLACE OF RE-EDUCATION : Trại Cải tạo ở 1 tỉnh Sông-Bé
CAMP (Trại tù)
PROFESSION (Nghề nghiệp) : Thợ may
EDUCATION IN U.S. (Đu học tại Mỹ) :
VN ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc) : Thiếu úy Cảnh Sát
VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ) : Trưởng Cục Cảnh Sát, kiêm phụ tá
Trưởng Ban an ninh nội địa tại Bộ Công An Date (năm) : 1967 - 1975
APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP) : Yes (Có) : Có
IV Number (Số hồ sơ) : Kiểm tra hồ sơ
No (Không) : quảng báo nhân
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo) : 6 người
(Tên thân nhân theo cùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết
MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) : 61E ấp Bình Dương, xã Long Bình Tân
Thị trấn Đồng Nai - Việt-Nam
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và địa chỉ thân nhân hay người bảo trợ) :
Nếp cũ di dân - ODP năm 1988 kiểm tra hồ sơ nhân bản
H.O năm 1989 kiểm tra nhân bản nhân bản
U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Kỳ) : Yes (Có) : No (Không)
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) :
NAME & SIGNATURE :
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Tên, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người điền đơn này)
S. Clance TRAN - SONG - HAY
DATE : 09 01 1990
(Ngày tháng) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : TRAN - SUNG HAY
(listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
1. <u>NGO - THI LIEN</u>	<u>30-12-1945</u>	<u>18</u>
2. <u>TRAN - ANH - NGOC</u>	<u>20-7-1968</u>	<u>Con</u>
3. <u>TRAN - ANH - TUAN</u>	<u>21-6-1970</u>	<u>Con</u>
4. <u>TRAN - ANH - TU</u>	<u>19-7-1972</u>	<u>Con</u>
5. <u>Le - KIM - THUY</u>	<u>06-12-1968</u>	<u>Đầu</u>
6. <u>TRAN - LE PHUONG - TAN</u>	<u>18-4-1987</u>	<u>Cháu út</u>

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

18 tá¹² khu Cầu Xéo, Thị trấn Long Thành
hố h Sông Nai (Việt Nam)

6. ADDITIONAL INFORMATION : Đỉnh Rừng

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo

- 02 - giấy chứng nhận Hồ sơ khai
- 02 - giấy Ra trại của Trần Sung Hay
- 02 - giấy Bảo của CPP
- 02 - giấy Phân Nhận của P. Xuất Nhập Cảnh VN
- 02 - giấy chứng nhận h. Nắm Đón của n. n. g. n.
- 02 - khai đơn h. của n. n. g. n.
- 02 - giấy Hôn thú của Hay và Liên
- 02 - giấy Rời Hôn của Ngọc và Thủy
- 02 - Hình của n. n. g. n.
- 02 - giấy xác nhận h. n. n. n. của Trần Anh Ngọc

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc
gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Ba Thợ)

Bảo Lãnh Công Dân Tạm Thời Cải Tạo Theo Cách Đoàn Tụ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
ASSOCIATION OF FORMER POLITICAL PRISONERS OF VIETNAM

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV : _____
VHL : _____
1-171 : _____ Yes _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TRAN - SUNG - HAY
Last Middle First
Current Address 12-6-12 Khu Cầu Xéo, Thị trấn Long Thành, tỉnh Đồng Nai
Date of Birth 26-9-1949 Place of Birth Quận Long An, An Xuyên
Previous Occupation (before 1975) Thiếu úy Cảnh sát, Chức vụ: Trưởng Cảnh sát
(Rank & Position) Kiểm phụ tá trưởng Ban an ninh trật tự tại tỉnh, cơ quan cũ
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : from 25-6-1975 to 30-6-1980
3. SPONSOR'S NAME: Nộp đơn di trú ODP năm 1988 (Khu vực HN - Bắc)
H.C. năm 1989 (Khu vực Bắc - Miền)
Address & Telephone
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the CDP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: Long Thành, ngày 01-2-1990
S. Chau C.

5. NAME OF PRINCIPAL AFFILIATE (11)

TRAN-SUNG-HAY

Page 11

NAME OF DEFENDANT, ACCOMPLICE, RELATIVE	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO
1. Ngô Thị Liên	30-12-1945	Vợ
2. Trần anh Ngọc	20-7-1968	em
3. Trần anh Tuấn	21-6-1970	em
4. Trần anh Tú	19-7-1972	em
5. Lê Văn THUY	06-12-1968	Đầu
6. Trần Lê phụng TÂM	18-4-1987	cháu nội

DEFENDANT'S ADDRESS (IF DIFFERENT FROM ABOVE)

18-6-12 Khu Cầu Xéo, thị trấn Long Tân,
Huyện Đông Ngai - Tỉnh Bắc

6. ADDITIONAL INFORMATION: *Định Rừng:*

- 02 giấy chứng nhận Hộ - khẩu
- 02 giấy Ra trấn của Trần Sung Hay
- 02 giấy báo của CPP
- 02 giấy biên nhận của P. Xuất Nhập Cảnh KN
- 02 giấy chứng minh nhân dân của người
- 02 giấy khai sinh của người
- 02 giấy hôn thú của Hay và Liên
- 02 giấy kết hôn của Ngọc và Thuy
- 02 Ảnh của người
- 02 giấy xác nhận thi việc của Trần anh Ngọc

Hai mẫu đơn này sau khi được hoàn tất, xin gửi chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thể miễn, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc gọi thêm thoại số (703) 560 0058 (Bà Thoi)

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo Theo Cách Đoàn Tả



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV : _____
VHL : _____
1-171 : _____ yes _____ no

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TRAN-SUNG-HAY
Last Middle First
Current Address 18 to 12 K Lu cũ Xeo, Thị trấn Long Thành, tỉnh Đồng Nai
Date of Birth 26-9-1949 Place of Birth Quận lỵ, An Xuyên
Previous Occupation (before 1975) 7. hieui uy canh dat, chuc vu: pding cao canh dat, pding pda ta ruong ban an ninh hai tiep cai p lu rai
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: from 25-6-1975 to 30-6-1980
3. SPONSOR'S NAME: - Nop dan dien: ODP nam 1988 (khu gray Hon bac)
ilang HO nam 1989 (khu gray Phuoc nhon)
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Relationship

1: you are eligible to file for the applicant under Category I of the CDP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: Long Thành, ngày 31-3-1990

S. Mac

Trần-Sung-Hay

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (IF)

TRAN-SUNG-HAY

(LAST NAME FIRST)

NAME OF DEFENSEE/ACCOMPANYING MEMBER	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO APPLICANT
1. Ngô Thị Liên	30-12-1945	Vợ
2. Trần Anh Ngọc	20-7-1968	Con
3. Trần anh Tuấn	21-6-1970	Con
4. Trần anh Tú	19-7-1972	Con
5. Lê Kim Thủy	06-12-1968	Nhũ
6. Trần Lê Phương Tâm	18-11-1987	Cháu út

DEPENDENT'S ADDRESS (IF DIFFERENT FROM ABOVE)

18 Lố 12, khu cầu Xéo, thị trấn Long Thành
tỉnh Đồng Nai - Việt Nam

6. ADDITIONAL INFORMATION : Đình Xén :

- 02 giấy chứng nhận Hộ khẩu
- + 02. Giấy ra đời của Trần Sung Hay
- 02. Giấy xác của CDP
- 02. Giấy Minh Nhân của P. Xuất nhập Cảnh VN
- 02. Giấy chứng Nmin 1 nhân dân của nưi. yển
- 02. Khai sanh của nưi. yển
- 02. Giấy hôn thú của Hay và Liên
- 02. Giấy kê hôn của Ngọc và Thủy
- 02. Ảnh của nưi. yển
- 02. Giấy xác nhận thời việc của

Trần anh Ngọc

Hai mẫu đơn này, sau khi được hoàn tất, xin gửi chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHIÊN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thể, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc gọi điện thoại số (703) 560 0058 (Bà Thơ)

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

SỐ 0723/GRT

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ Tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các Cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 277/LĐ ngày 29-12-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ. Thi hành quyết định số 69/QĐ ngày 28-05-1980 của Bộ trưởng Bộ nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên:

Trần Tung Hoàng

Ngày tháng năm sinh:

1941

Quốc quán:

Quân lực An Xuyên

Trình độ:

Thi Khoa chính trị, Chi Trần Lưu Chấn Hưng

Số nhà, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ

chức chính trị phản động của chế độ cũ:

Chiến sỹ cấp phó tá

Đảng Dân An ninh bắt từ 1975 tiếp tục phục vụ

Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy ban nhân dân và công an xã.

Phường

thuộc huyện

Quận Lạng Chiểu

Tỉnh, thành phố Sông Bé

và phải tuân theo các quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

— Thời hạn quản chế: 22 (mười hai) tháng kể từ ngày ký giấy ra trại

— Thời hạn đi đường: 07 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

— Tiền và lương thực đi đường đã cấp

Trần Tung Hoàng

Trần Tung Hoàng

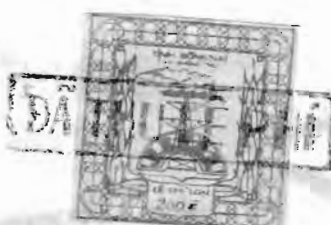


Ngày 30 tháng 6 năm 1980
GIÁM THỊ TRẠI

Bùi Danh Hải

CHÍNH TRƯỞNG BAN SẠO
LONG THANH Ngày 27/2/1990
CÔNG CHỨNG VIỆN

GHI VÀO SỔ LƯU DUYỆT SỐ 02
TRANG 01 36
SỐ THỦ TỰ 1237
THU LỆ PHÍ 200



Phạm Văn Hùng

Số 5/AN/ĐĐ
 Về nhân sự Đoàn Công Hay
 có đến cả khu hình thức
 của các ngày 04-7-50
 Trưởng cũ khu

[Signature]
 Trần Văn Hoá

Về nhân
 Ông Trần Công Hay đang
 năm 1949 có đến hình
 diện tại B.N.T Khu Lưu Vực
 Lưu Vực ngày 1/7/50
 CSKV

[Signature]

Số 232/PH
 Về nhân sự Đoàn Công Hay
 có đến - gửi ra tại các địa phương
 Pháo Hầm vào 8 giờ 35 phút ngày 05/07/50
 anh Hay đang còn hoạt động ở địa phương
 Pháo Hầm ngày 05/07/50 hiện nay
 tại ĐVĐ Lưu
 Giảng Đam
 (in tại)

Số 02/CH/TT Ng Văn Pháo
 Về nhân sự Đoàn Công Hay
 có đến - gửi ra tại các địa phương
 Pháo Hầm vào 8 giờ 35 phút ngày 05/07/50
 anh Hay đang còn hoạt động ở địa phương
 Pháo Hầm ngày 05/07/50 hiện nay
 tại ĐVĐ Lưu
 Giảng Đam
 (in tại)



Nguyễn Văn Minh

Về nhân
 HS có tên Trần tại đơn CH/TT
 long thanh 07-07-1930
 TN đơn CH/TT Trần



Về nhân
 HS có tên Trần tại đơn CH/TT
 long thanh 07-07-1930
 TN đơn CH/TT Trần

[Signature]
 Phan Mỹ An

CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM

GIẤY RA TRAI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ Tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 227/LĐ ngày 29-12-1977 và việc thực hiện chỉ thị số 316/CTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ. Thi hành quyết định số 69/ĐĐ ngày 28-05-1980 của Bộ trưởng Bộ nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRAI

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh 1941

Quốc quán Quốc Lạc - An Xuyên

Trên quần thể khu phố này, khu Trại Lính Cảnh Sát cũng nằm

Sở lĩnh, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ

chức chính trị phản động của chế độ cũ: *Chức vụ cấp phó*

Đền thờ An ninh thật sự là đền thờ Cội nguồn

Khi vẽ, phải tiếp trình ngay giấy này với Ủy ban nhân dân và công

Phường

thuộc huyện

Quận Sông Trạch Tỉnh, thành phố

và phải tuân theo các quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quân lý khác.

- Thời hạn quản chế 24 (mười bốn) tháng Cấp 1 Đ Chức quyền quy
 -- Thời hạn đi đường 07 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại). Đ
 -- Tiền và lương thực đi đường đã cấp

Ngày 30 tháng 6 năm 1980

GIÁM THI TRẠI

Prä-Brug

GHỊ VÀO SỔ LƯU QUẢN C

TRANG S.

30

SỐ THỨ 4.

1230

THY 20

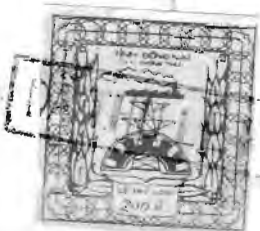
१७

Bùi Danh Hải

CHÚNG NHÂN BẮN CẮP

27 2 1990

CÔNG CẤP HỒ VIÊN



Phạm Trường Khoa

Số 5/AN/ĐB.
Xác nhận ông Trần Duy Hay
có đến ở khu-trình diện
căn vào ngày 05-7-80
Trưởng ở khu

Trần Văn Hòa

Xác nhận
Ông Trần Duy Hay sinh
năm 1949 có đến trình
diện tại B.N.T. Khu Cầu Vén
Căn vào ngày 17/8
C.S.K.V.

Phước

Số 232/ĐH.
Xác nhận ông Trần Duy Hay
có đến trình diện tại Cầu Vén tại B.N.T. Khu Cầu Vén
Phước Hòa vào 8 giờ 35 phút ngày 05/07/80
anh Hay đang còn hoạt động thời gian rất lâu
Khu Phước Hòa ngày 05/07/80 hiện nay
tại B.N.T. Khu Cầu Vén
Giống Đầm
Trần Văn Hòa



Nguyễn Văn Hòa

Xác nhận

Họ có tên trong tại B.N.T.

lưu thành 07-07-1980.

Tên họ của tôi trước



Trần Văn Hòa

Trần Văn Hòa

Xác nhận
Họ có tên tại B.N.T. trình
báo họ các tạo và đã được
Khu 7. vào ngày 07/4/80
C.S.K.V.

Trần Văn Hòa

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyên đến

Chuyên đến

Từ ngày... tháng... năm...
Ký tên đóng dấu

Từ ngày... tháng... năm...
Ký tên đóng dấu

Chuyên đến

Chuyên đến

Từ ngày... tháng... năm...

Từ ngày... tháng... năm...

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

GHI VÀO SỐ TỰ QUYỀN SỐ...
TRANG SỐ...
SỐ THỦ TỤC...
THU LỆ PHÍ...

CHỨNG NHẬN BÀN SÀO SỐ NK...
LONG THÀNH NGUYỄN...
CÔNG CHỨNG VIÊN



Nguyễn Trường Xuân

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 2315 BG

Họ và Tên chủ hộ: NGÔ THI ĐĂNG

Số nhà: ... Ngõ (hẻm): 12

Đường phố: KHU CẦU XÉO ... Đôn CAND THỊ TRẦN

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: LONG THÀNH

Tỉnh, thành phố: ĐỒNG NAI

Ngày... tháng... năm 19...

Trưởng Công An

Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên



Nguyễn Trường Xuân

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

GHI VÀO SỔ LƯU QUYỀN SỐ 36
TRANG SỐ 1244
SỐ THẺ 250
THU L PHÍ



MẪU SỐ NK 4
CHỨNG NHẬN BẢN SẪU
LONG THÀNH Ngày 21/2/1990
CÔNG CHỨNG VIỆN



Phạm Trường Hoàng

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

SỐ: 2315 BG

Họ và Tên chủ hộ: NGÔ THỊ ĐĂNG

Số nhà: Ngõ (hẻm): Tổ 12

Đường phố: KHU CẦU XÉO ĐỒN CẢNG THỊ TRẤN

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: LONG THÀNH

Tỉnh, thành phố: ĐỒNG NAI

Ngày tháng năm 19

Trưởng Công An

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Trần Văn...

Phạm Trường Hoàng

NHÂN KHẨU THƯƠNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

PHÒNG SỞ DỤC LÔNG THỰC
Trưởng P.T.G. Long Đức
Số: 02/TC.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

GIẤY XÁC NHẬN THỜI VIỆC

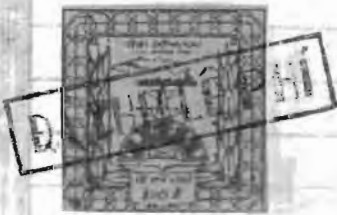
Ban Giám hiệu trường P.T.G. Long Đức chứng thực:
Đoàn Trào Anh Ngọc là giáo viên công tác tại trường
từ năm học 1985-1986 đến nay. Do hoàn cảnh gia đình
đặc biệt lâu dài xin thôi việc từ đầu năm học 1989-1990.
Nhà trường có đồng ý việc Đoàn Ngọc tiếp tục công tác ở
ngành nhưng vì điều kiện hoàn cảnh không cho phép,
tổng chỉ Ngọc nhất định xin thôi việc.

Vậy kể từ năm học 1989-1990, Đoàn Ngọc không
còn là giáo viên công tác tại trường P.T.G. Long Đức
nữa và Ban giám hiệu nhà trường chính thức
cung bố Đoàn Anh Ngọc ra khỏi trường từ 5/9/89,
và không còn là giáo viên trong ngành.

GHI VÀO SỔ LƯU QUẢN SỔ DT
TRANG SỔ DT
SỐ THỨ TỰ DT
THU LỆ PHÍ 100

CHỨNG NHẬN BẢN SỔ
LONG THÀNH QUẬN DT 10.89
CÔNG CHỨNG VIÊN

Long Đức, ngày 08/9/1989.
T.A. B6H
Hiệu trưởng,



Trần Trọng Nhân



Trần Văn Dũng

Sở Văn Hoá và Thông tin
Thị trấn PTG Long Đức
Số 02/TC.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

GIẤY XÁC NHẬN THỜI VIỆC

Ban Giám hiệu trường PTG Long Đức chứng thực:
Đ/c Trần Anh Ngọc là giáo viên công tác tại trường
từ năm học 1985-1986 đến nay. Do hoàn cảnh gia đình,
đ/c đã lâu đơn xin thôi việc từ đầu năm học 1989-1990.
Nhà trường có đồng ý đ/c Ngọc tiếp tục công tác ở
hàng nhưng vì điều kiện hoàn cảnh không cho phép,
đồng chí Ngọc nhất định xin thôi việc.

Vậy kể từ năm học 1989-1990, đ/c Ngọc không
còn là giáo viên công tác tại trường PTG Long Đức
nữa và Ban giám hiệu nhà trường chính thức
công bố đ/c Trần Anh Ngọc từ thôi việc từ 5/9/89,
và không còn là giáo viên trong ngành.

Long Đức, ngày 18/9/1989.
TN. B6H
Hiệu trưởng,

ĐƠN VÀO SỔ LƯU QUẢN LÝ SỰ ĐI
TÊN VÀ NƠI ĐI
SỐ QUẢN LÝ 28
THỜI GIAN 100



Trần Văn Long

GHI VÀO SỔ LƯU DUYỀN SỐ GT
TRANG SỐ 36
SỐ TỰ TỰ 1241
THU LỆ PHÍ 200

CHỨNG NHẬN BÀN SẠO
LÔNG THẮNH NGUYỄN 21/2/1990
CÔNG CHỨNG VIỆN



Phạm Trường Xuân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Quyển số *T KH*

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số *366*

Quận, huyện

Xã, Phường

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ

Sinh ngày

Quê quán

Nơi đăng ký thường trú

Nghề nghiệp

Dân tộc

Số CMND hoặc Hộ chiếu

Họ và tên người chồng

Sinh ngày

Quê quán

Nơi đăng ký thường trú

Nghề nghiệp

Dân tộc

Số CMND hoặc Hộ chiếu

Kết hôn ngày *1* tháng *1* năm *1988*

Chữ ký người vợ

Chữ ký người chồng



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bình

GHI VÀO SỔ LƯU QUYỀN SỔ GT CHỨNG NHẬN ĐƠN SẠO
TRANG SỐ 36 LONG THẠNH 27 2 / 1978
SỐ THỦ TỰ 1241 CÔNG CHỨNG 15 VIỆN
THU LỆ PHÍ 200



Tham Chứng Quan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

Dương Nội

Quận, Huyện

Long Biên

Xã, Phường

Tiêu Long Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyển số

TKH

Số

366

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ

Lê Lâm Thủy

Sinh ngày

06.12.1968

Quê quán

Thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn

Nơi đăng ký thường trú

Khu phố Long Thành, xã Tiêu Long Thành, huyện Long Biên, thành phố Hà Nội

Nghề nghiệp

Nhà ở

Dân tộc

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu

210754286

Họ và tên người chồng

Trần Anh Ngọc

Sinh ngày

20.07.1968

Quê quán

Thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn

Nơi đăng ký thường trú

Khu phố Long Thành, xã Tiêu Long Thành, huyện Long Biên, thành phố Hà Nội

Nghề nghiệp

Chưa biết

Dân tộc

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu

210754286

Kết hôn ngày

11

tháng

1

năm

1978

Chữ ký người vợ

Ngô Thị

Chữ ký người chồng

Trần Anh Ngọc



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bội

CHỨNG-THƯ' HÔN-THƯ'

TỈNH: BIÊN-HÒA
 QUẬN: LONG-THÀNH
 XÃ: PHƯỚC-LỘC

Số hiệu: 90

Tên, họ người chồng TRẦN-SUNG-HÁY
 nghề - nghiệp THỢ-MÁY
 sinh ngày hai mươi sáu tháng chín
 năm một ngàn chín trăm bốn mươi chín
 tại Tân-Xuyên An-Xuyên
 cư-sở tại Xã Phước-Lộc
 tạm-trú tại Xã Phước-Lộc

Tên, họ cha chồng TRẦN-XUÂN-HẬU (sống) 55 tuổi
 (sống chết phải ghi rõ)
 Tên, họ mẹ chồng CAO-THỊ-MỸ (sống) 51 tuổi
 (sống chết phải ghi rõ)
 Tên, họ người vợ NGO-THỊ-LIÊN
 nghề-nghiệp Nội-tư
 sinh ngày ba mươi tháng mười hai
 năm một ngàn chín trăm bốn mươi lăm
 tại Phước-Lộc Xã (Biên-Hòa)
 cư-sở tại Xã Phước-Lộc
 tạm-trú tại Xã Phước-Lộc

Tên, họ cha vợ VÕ-DANH
 (sống chết phải ghi rõ)
 Tên, họ mẹ vợ NGO-THỊ-DẠNG (sống) 43 tuổi
 (sống chết phải ghi rõ)
 —Ngày cưới Ngày tám, tháng mười một, năm một ngàn
chín trăm sáu mươi bảy, giờ mười lăm giờ -

—Vợ chồng khai có hay không lập hôn-kê /
 ngày / tháng / năm /
 tại /

THI-THỰC AN-KY

của Ông: Trần-Văn-Tĩnh
C.T. Xã Phước-Lộc bên đây

Long-Thành, ngày 17/9/1968

KP. QUẬN-TRƯỞNG
 và PHÓ QUẬN-TRƯỞNG

Trích y bản chính

Xã Phước-Lộc ngày 17/9/1968

Viên chức Hộ tịch



TRẦN-VĂN-TÌNH

VÕ-VĂN-NĂNG

NHÀ B MỸ-SUN

TỈNH: BIÊN-HÒAQUẬN: LONG-THÀNHXÃ: PHƯỚC-LỘCSố hiệu: 90**CHỨNG-THƯ HÔN-THƯ**Tên, họ người chồng TRẦN-SUNG-HẢInghề - nghiệp THỢ MẮTsinh ngày hai mươi sáu tháng chínnăm một ngàn chín trăm bốn mươi chíntại Tân-Xuyên An-Xuyêncư-sở tại Xã Phước-Lộctạm-trú tại Xã Phước-LộcTên, họ cha chồng TRẦN-XUÂN-MỆU (sống) 55 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ)Tên, họ mẹ chồng CAO-THỊ-NH (sống) 51 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ)Tên, họ người vợ NGÔ-THỊ-LIÊNnghề-nghiệp Nội-trợsinh ngày ba mươi tháng mười hainăm một ngàn chín trăm bốn mươi lămtại Phước-Lộc Xã (Biên-Hòa)cư-sở tại Xã Phước-Lộctạm-trú tại Xã Phước-LộcTên, họ cha vợ VÕ-DANH
(Sống chết phải ghi rõ)Tên, họ mẹ vợ NGÔ-THỊ-DẠNG (sống) 43 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ)—Ngày cưới Ngày tám, tháng mười một, năm một ngànchín trăm sáu mươi bảy, giờ mười lăm giờ -

—Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khê

ngày 1 tháng 1 năm 1tại 1**THỊ-THỰC AN-KÝ**của Ông: Trần-Văn-Tĩnh
C.T. Xã Phước-Lộc bên đâyLong-Thành, ngày 17/9/1968KT. QUẬN-TRƯỞNG
PHÓ QUẬN-TRƯỞNG

Trích y bản chánh

Xã Phước-Lộc ngày 17/9/1968

Viên chức Hệ-tịch



TRẦN-VĂN-TÌNH

VÕ-VĂN-NẮNG

NHÀ LƯU SỬ

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ HGRQ ANXUYÊN

Ngày 13 tháng 12 năm 196

Số 498/ĐX

Án về vi khai-sanh cho
Trần-sung-Háy

Toà HGRQ ANXUYÊN xử về việc
Hộ trong phiên 12 hôm công khai
ngày 13/12/1961 tháng năm 196
gồm có các ông:

Chánh-Án :

Biện-Lý :

Lục-Sự :

Trương-tiến-Dật

Trần-bá-Thế

đã lên bản án như sau:

BẢN ÁN TOÀ ÁN:

Chiếu theo đơn của
xin án thế-vi khai-sanh cho con

BỞI CÁC LẺ ẤY:

Chứng nhận

Phán rằng :

Trần-sung-Háy , nam ,sinh ngày 26/09/1949
tại Xã Tân-Xuyên (Anxuyên) là con chánh thức của Trần-
xuân-Mậu và Cao-thị-Mỹ ./-



Phán rằng án này thế-vi khai-sanh cho
Dạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên
Xã Tân-Xuyên (Anxuyên)

và lược biên án này vào lẽ tờ khai-sanh gần như hết ngày
Xã Tân-Xuyên liên hệ
giữ lại lưu-trữ công-văn
và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại

Dạy nguyên-đơn chịu hết án phí
Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên: Trương-tiến-Dật, Trần-bá-Thế

Trước-bạ tại Phòng Ba (Saigon) ngày 18/01/1964

Quyền 2 Tờ 32 Số 572

Thân: 240\$

GIÁ TIỀN	
Con niêm	20\$00
Bổng lọc	5\$00
Biên bản	0\$50
Cộng chung.. ..	25\$50

TRÍCH Y BẢN CHÁNH
Anxuyên , ngày 13 tháng 11 năm 196
CHÁNH LỤC-SỰ,
ĐẶNG VĂN SANH

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ

HGRQ-ANXUYEN

HGRQ-ANXUYEN

Ngày tháng năm 196

498/UX

Số

Án ~~Trần-sung-Hải~~ vi khai-sanh cho

Toà xử về việc

Hộ trong ~~phòng~~ công kh

ngày tháng năm 196

gồm có các ông:

~~Trương-tiến-Dật~~

Chánh-Án :

Biện-Lý :

Lục-Sự :

~~Trần-bá-Thế~~

đã lên bản án như sau:

BẢN ÁN ~~Trần-xuân-Nậu~~ TOÀ ÁN:

Chiếu theo đơn của con
xin án thế-vi khai-sanh cho

BỞI CÁC LÊ ẤY:

Chứng nhận

~~Phán rằng :~~

~~Trần-sung-Hải~~ , nam ,sinh ngày 26/09/1949
tại Xã Tân-Xuyên (Anxuyên) là con chánh thức của Trần-
xuân-Nậu và Cao-thị-Mỹ ./-



~~Trần-sung-Hải~~

Phán rằng án này thế-vi khai-sanh cho

Dạy ghi đơn ~~phán~~ ~~Trần-xuân-Nậu~~ (Anxuyên) vào sổ khai-sanh đương-niên

14 ~~lên~~ ~~hộ~~

và lược ~~án~~ ~~Trần-xuân-Nậu~~ này vào tờ khai-sanh gần nhất ngày

giữ lại lưu-trữ công-văn

và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại

Dạy nguyên-đơn chịu hết án phí

Án này ~~lưu-trữ~~ ~~Trương-tiến-Dật~~ , ~~Trần-bá-Thế~~ ngày ~~18/01/1964~~ đã kể trên.

Ký tên:

Quản long 18/01/1964

Trước-bạ tại Phòng Ba (Saigon) ngày

Quyền 2403

Tờ

Số

572

Thấu:

GIÁ TIỀN	
Con niêm ..	20\$00
Bổng lưu ..	5\$00
Biên lưu ..	0\$50
Cộng chung..	25\$50



BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH
(Extrait du registre des actes de naissance)

Phước-Lộc-Xã

Tỉnh Biên-Hòa

(NAM PHẦN)
(Sud Việt-Nam)

NĂM 1960
(Année)

SỐ HIỆU 01
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Tòa Hòa Giải Hội đồng Quyền Biên-Hòa, xử về việc hộ trong phiên nhóm công khai ngày 22 tháng I-1960, có lên án số 2265 mà chủ văn như sau:
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	BOI CAC LE AY
Sinh ngày nào (Date de naissance)	Chúng nhân Ngô thị Đăng nhìn Ngô thị Liên là con của y thị!
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Phan rằng: Ngô thị Liên, sinh ngày ba mươi, tháng chạp, năm một ngàn chín trăm bốn mươi lăm (30.12.1945) tại làng Phước-Lộc-Xã (Biên-Hòa) là con của vợ danh và Ngô thị Đăng.
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Phan rằng án này thể vì khai sanh cho Ngô-thị-Liên/.
Cha làm nghề gì (Sa profession)	CUỘC Y THEO AN
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Biên-Hòa, ngày 25 tháng I năm 1962
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Chánh Lục Sự,
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Ký tên: Trương-văn-Thỉnh
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	

Chúng tôi _____
(Nous)

Chánh-án Tòa _____
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp - pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông _____
(M.)

Chánh Lục-sự Tòa-án Sở tại.
(Greffier en chef du dit tribunal)

_____, ngày _____ 19__

CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)

Giá tiền: 15\$

(Court)

Biên-lai số 7304

(Quittance No)

KHỎI THỊ THỰC

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

Biên-Hòa, ngày 23.8.1972



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
Republique du Việt-Nam
TỐI-CAO PHÁP-VIỆN
(Cour Suprême)

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA Sơ-Thẩm Biên-hòa
GREFFE DU TRIBUNAL DE _____

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH
(Extrait du registre des actes de naissance)

Xã Phước Lộc

Tỉnh Biên-hòa

(NAM PHẦN)
(Sud Việt-Nam)

NĂM 1960
(Année)

SỐ HIỆU I
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Tòa Hòa-Giải Rong Quyền, Biên-hòa xử về việc họ trong phiên nhòm công khải ngày 22 tháng I-1960 có lên án số 2265 mà chủ văn như sau:
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	BỚT CÁC LẺ AY:
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Chúng nhận Ngô thị Đặng nhìn Ngô thị Liên là con của y thị.
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Phan rằng: Ngô-thị-Liên, sanh ngày ba mươi, tháng mười hai, năm một ngàn chín trăm bốn mươi lăm (30.12. 1945) tại làng Phước Lộc xã (Biên-hòa) là con của vô danh và Ngô thị Đặng.
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Phan rằng: án này thế vì khai sanh cho Ngô thị Liên.
Cha làm nghề gì (Sa profession)	CƯỚC Y THEO AN
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Biên-hòa, ngày 25 tháng I năm 1962
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Chánh Lục sự,
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	ký tên: Trương Văn Thịnh
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	

Chúng tôi _____
(Nous)

Chánh-án Tòa _____
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp - pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông _____
(M)

Chánh Lục-sự Tòa-án Sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal)

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

_____ ngày _____ 19____

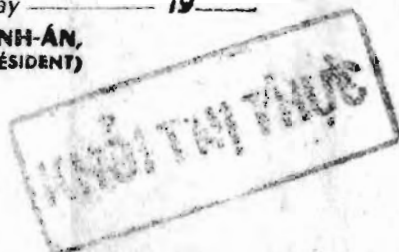
CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)

Giá tiền: 15\$

(Cout)

Biên-lai số 9353

(Quittance No)



KHAI SANH

Trích lục y Bộ Sanh năm 1968
lưu tại Xã.

Phước Lộc ngày 28/7/1968

Chủ-Tịch

Mem U. V. Hộ-Tịch,

TRẦN VĂN TÍNH

Thị-thực án-ký của
Ô Trần Văn Bình
Chủ-tịch kiêm U.V. Hộ-Tịch
Xã Phước Lộc ghi trên.

Lưu tại ngày 25.8.1968

KT. Quận Trưởng:
Phó Quận Trưởng,



VÕ VĂN NÂN

Tên, họ đầu nhi : TRẦN ANH NGỌC
Phái : Nam
Sanh : Ngày hai Mươi, tháng bảy,
Ngày, tháng, năm) Năm Một ngàn chín trăm sáu Mươi tám.
Tại : Phước Lộc Xã (Biển Hòa)
Cha : Trần Sung Háy
(Họ, tên)
Tuổi : Mười chín tuổi
Nghề - nghiệp : Cảnh sát
Cư - trú tại : Phước Lộc Xã
Mẹ : Ngô Thị Liên
(Họ, tên)
Tuổi : Hai Mươi ba tuổi
Nghề - nghiệp : Nội trợ
Cư - trú tại : Phước Lộc Xã
Vợ : Võ đánh
Người khai : Trần Xuân Mậu
(Họ, tên)
Tuổi : Năm Mươi sáu tuổi
Nghề - nghiệp : Buôn bán
Cư - trú tại : Phước Lộc Xã
Ngày khai : Ngày 25 tháng 7 (dl) năm 1968
Người chứng thứ nhất : Mã Văn Giỏi
(Họ, tên)
Tuổi : Năm Mươi tám tuổi
Nghề - nghiệp : Công nhân
Cư - trú tại : Phước Lộc Xã
Người chứng thứ nhì : Võ Văn Tây
(Họ, tên)
Tuổi : Năm Mươi một tuổi
Nghề - nghiệp : Làm ruộng
Cư - trú tại : Phước Lộc Xã

Lập tại Xã Phước Lộc Xã, ngày 25 tháng 7 năm 1968

Người khai, U.V. Hộ-Tịch Hai người chứng,
Ký tên: Ký tên: Ký tên:
Trần Xuân Mậu Trần Văn Tính, 1-Mã Văn Giỏi
2-Võ Văn Tây

KHAI-SANH

Trích lục y Bộ Sanh năm 1968
lưu tại Xã.

Phước Lộc Xã 22/7/1968



TRẦN VĂN TÌNH

Thị-thực án-ký của
Ô Đoàn Văn Tinh
Chủ-tịch kiêm U.V. Hộ-Tịch
Xã Phước Lộc ghi trên.

Lưu kho ngày 23.8.1968



VÕ VĂN NẮNG

Tên, họ đầu nhi : TRẦN ANH QUỐC
Phái : Nam
Sanh : Ngày hai mươi, tháng bảy,
Ngày, tháng, năm) Năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám,
Tại : Phước Lộc Xã (Biên Hòa)
Cha : Trần Sung Hảy
(Họ, tên)
Tuổi : Mười chín tuổi
Nghề - nghiệp : Cảnh sát
Cư - trú tại : Phước Lộc Xã
Mẹ : Ngô Thị Liên
(Họ, tên)
Tuổi : Hai mươi ba tuổi
Nghề - nghiệp : Vội vả
Cư - trú tại : Phước Lộc Xã
Vợ : Vợ chưa
Người khai : Trần Xuân Mậu
(Họ, tên)
Tuổi : Năm mươi sáu tuổi
Nghề - nghiệp : Buôn bán
Cư - trú tại : Phước Lộc Xã
Ngày khai : Ngày 25 tháng 7 (dl) năm 1968
Người chứng thứ nhất : Mã Văn Giỏi
(Họ, tên)
Tuổi : Năm mươi tám tuổi
Nghề - nghiệp : Công nhân
Cư - trú tại : Phước Lộc Xã
Người chứng thứ nhì : Võ Văn Tây
(Họ, tên)
Tuổi : Năm mươi một tuổi
Nghề - nghiệp : Làm ruộng
Cư - trú tại : Phước Lộc Xã

Lập tại Xã Phước Lộc Xã, ngày 25 tháng 7 năm 1968

Người khai, U.V. Hộ-Tịch Hai người chứng,
Ký tên : Trần Xuân Mậu Ký tên : Trần Văn Tình, Ký tên : 1-Mã Văn Giỏi
2-Võ Văn Tây

KHAI SANH

Số hiệu: 143

VIỆN-PH

Trích lục y bộ sinh năm 1970

lưu tại xã

Phước lộc, ngày 25/6/1970

ỦY-VIÊN Hộ tịch

Cham

LÝ VĂN THẮNG

Thị thực chữ ký trên đây của ỦY-VIÊN Hộ-TỊCH

Phước lộc, ngày 25/6/1970

Xã-Phước-Lộc



CHỦNG-CỦ-VỮ

ĐOÀN LONG-THÀNH

Thị thực chữ ký của Hội-Đoàn Xã

Phước Lộc, ngày 25/6/1970

Đoàn-Long-Thành



VÕ VĂN HỮU

Ấu-nhi:	(Họ, tên)	TRẦN ANH TUẤN
Phái:		NAM
Sinh:	(Ngày, tháng, năm)	Ngày hai mươi một, tháng sáu. Năm một ngàn chín trăm bảy mươi
Tại:		Xã Phước lộc (BIÊN-HÒA)
Chưa:	(Họ, tên)	Trần sung Hỷ
Tuổi:		Hai mươi một tuổi
Nghề-nghiep:		Cảnh sát quốc gia
Cư-trú tại:		Xã Phước lộc
Mẹ:	(Họ, tên)	Ngô Thị MIỀN
Tuổi:		Hai mươi bốn tuổi
Nghề-nghiep:		Cảnh sát quốc gia
Cư-trú tại:		Xã Phước lộc
Vợ:		Vợ chánh
Người khai:	(Họ, tên)	Trần sung Hỷ
Tuổi:		Hai mươi một tuổi
Nghề-nghiep:		Cảnh sát quốc gia
Cư-trú tại:		Xã Phước lộc
Ngày khai:		Ngày 25 tháng 6 (năm) năm 1970
Người chứng thứ nhất:	(Họ, tên)	Nguyễn chính Trung
Tuổi:		Hai mươi bốn tuổi
Nghề-nghiep:		Cảnh sát quốc gia
Cư-trú tại:		Xã Phước lộc
Người chứng thứ nhì:	(Họ, tên)	Lâm phước TIẾN
Tuổi:		Hai mươi hai tuổi
Nghề-nghiep:		Cảnh sát quốc gia
Cư-trú tại:		Xã Phước lộc

Lưu tại: Xã Phước lộc, ngày 25 tháng 6 năm 1970

Người khai,

Hộ tại,

Nhân chứng,

Trần sung Hỷ (ký tên) Lý văn Thắng, 1-Nguyễn chính Trung (ký tên) 2-Lâm phước TIẾN (ký tên)

Ngày...
Xã...
Thị trấn...
Huyện...
Tỉnh...

Ngày...
Xã...
Thị trấn...
Huyện...
Tỉnh...

Ngày...
Xã...
Thị trấn...
Huyện...
Tỉnh...

Ngày...
Xã...
Thị trấn...
Huyện...
Tỉnh...

Ngày...
Xã...
Thị trấn...
Huyện...
Tỉnh...

Ngày...
Xã...
Thị trấn...
Huyện...
Tỉnh...

Ngày...
Xã...
Thị trấn...
Huyện...
Tỉnh...

Ngày...
Xã...
Thị trấn...
Huyện...
Tỉnh...

Ngày...
Xã...
Thị trấn...
Huyện...
Tỉnh...

Ngày...
Xã...
Thị trấn...
Huyện...
Tỉnh...

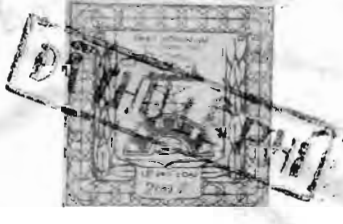
Ngày...
Xã...
Thị trấn...
Huyện...
Tỉnh...

Ngày...
Xã...
Thị trấn...
Huyện...
Tỉnh...

Ngày...
Xã...
Thị trấn...
Huyện...
Tỉnh...



CHỨNG NHẬN BẢN SAO
LỜI THÀNH NGUYỄN 2/2/1970
CỘNG HÒA VIỆT NAM



Thị trấn...
Huyện...
Tỉnh...

KHAI SANH

Số hiệu : 443

MIỄN-PHÍ

Trích lục y bộ sanh năm 1970
lưu tại xã

Phước lộc, ngày 25/6/1970
ỦY-VIÊN HỘ TỊCH

LÝ-VĂN THÁNH

Thủ thực chữ ký trên đây
của ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

Phước lộc, ngày 25/6/1970

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



CHUNG-CỬ-VỖ

QUẬN LONG-THÀNH

(k) thu nhận ký của Hội-Đoàn Xã

Phước lộc, ngày 25/6/1970

QUẬN-TRƯỞNG



VỖ VĂN HẠO

Ấu-nhi :	(Họ, tên)	TRẦN ANH TUA
Phái :		NAM
Sanh	(Ngày tháng năm)	Ngày hai mươi một, tháng sáu, năm một ngàn chín trăm bảy mươi
Tại :		Xã Phước lộc (DIỄN-HÒA)
Cha :	(Họ, tên)	Trần sung Hỷ
Tuổi :		Hai mươi một tuổi
Nghề-nghiep :		Cánh sát quốc gia
Cư-trú tại :		Xã Phước lộc
Mẹ :	(Họ, tên)	Ngô Thị LIÊN
Tuổi :		Hai mươi bốn tuổi
Nghề - nghiệp :		Hội trợ
Cư-trú tại :		Xã Phước lộc
Vợ		Vợ chạnh
Người khai :	(Họ, tên)	Trần sung Hỷ
Tuổi :		Hai mươi một tuổi
Nghề-nghiep :		Cánh sát quốc gia
Cư-trú tại :		Xã Phước lộc
Ngày khai :		Ngày 25 tháng 6 (DL) năm 1970
Người chứng thứ nhất :	(Họ, tên)	Nguyễn chính Trung
Tuổi :		Hai mươi bốn tuổi
Nghề-nghiep :		Cánh sát quốc gia
Cư-trú tại :		Xã Phước lộc
Người chứng thứ nhì :	(Họ, tên)	Lâm phúc TIẾN
Tuổi :		Hai mươi hai tuổi
Nghề-nghiep :		Cánh sát quốc gia
Cư-trú tại :		Xã Phước lộc

Lưu tại Xã Phước lộc, ngày 25 tháng 6 năm 1970
Người khai, Hộ tại, Nhân chứng,

Trần sung Hỷ (ký tên) Lý văn Thánh, 1-Nguyễn chính Trung
(ký tên) 2-Lâm phúc TIẾN
(ký tên)

ĐƠN ĐĂNG KÝ
HỌ TÊN: NGUYỄN VĂN
SỐ QUÂN: 123456789
QUÂN ĐỘI: 12345

ĐƠN ĐĂNG KÝ

HỌ TÊN: NGUYỄN VĂN
SỐ QUÂN: 123456789

QUÂN ĐỘI: 12345
QUÂN ĐỘI: 12345
QUÂN ĐỘI: 12345
QUÂN ĐỘI: 12345
QUÂN ĐỘI: 12345
QUÂN ĐỘI: 12345

ĐƠN ĐĂNG KÝ
HỌ TÊN: NGUYỄN VĂN
SỐ QUÂN: 123456789

CHỖ ĐĂNG KÝ: 36
SỐ QUÂN: 12345
THU LỆ PHÍ: 200

CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
LÔNG THÀNH NGÀY 25/2/1970
CÔNG CHỨNG VIÊN



Phạm Trường Hoàng

KHAI SANH

Số hiệu : 585

Tên, họ ấu-nhi :	TRẦN - ANH - TỬ
Phái :	Nam
Sanh :	Ngày mười chín, tháng bảy, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai.
(Ngày, tháng, năm)	
Tại :	Xã Phước-lộc (Diên-Hòa)
Cha :	Trần-sung-Hải
(Tên, họ)	
Tuổi :	Hai mươi ba tuổi
Nghề - nghiệp :	Công chức
Cư-trú tại :	xã Phước-lộc
Mẹ :	Ngô-thị-Liên
(Tên, họ)	
Tuổi :	Hai mươi bảy tuổi
Nghề - nghiệp :	Nội trợ
Cư-trú tại :	xã Phước-lộc
Vợ :	Vợ chánh
Người khai :	Trần-sung-Hải
(Tên, họ)	
Tuổi :	Hai mươi ba tuổi
Nghề-nghiệp :	Công chức
Cư-trú tại :	xã Phước-lộc
Ngày khai :	Ngày 21 tháng 7 (dl) năm 1972.
Người chứng thứ nhất :	Đặng văn Của
(Tên, họ)	
Tuổi :	Hai mươi bảy tuổi
Nghề - nghiệp :	Làm ruộng
Cư - trú tại :	xã Phước-lộc
Người chứng thứ nhì :	Lâm-phước-Tiến
(Tên, họ)	
Tuổi :	Hai mươi bốn tuổi
Nghề - nghiệp :	Công chức
Cư - trú tại :	xã Phước-lộc

Làm tại xã Phước-lộc, ngày 21 tháng 7 năm 1972.

Người khai,

Hộ lại,

Nhân chứng,

Trần sung Hải
(ký tên)

Lý-văn Thanh,
(ký tên)

1/- Đặng văn Của
2/Lâm Phước Tiến
(ký tên)

Trích-luật trong bộ-đơn
năm 1972 tại xã.



LÝ VĂN THANH

MIỄN THI-THỰC

T.Đ.T.T. Số 4366 / BKH/HG/29
ngày 3-8-1970

KHAI SANH

Số hiệu : 585

Ấu nhi :	
(Họ, tên)	TRẦN ANH-TỬ
Phái :	Nam
Sinh :	Ngày mười chín, tháng bảy, năm một ngàn
(Ngày tháng năm)	/chín trăm bảy mươi hai.
Tại :	Xã Phước-Lộc (Biên-Hòa)
Cha :	
(Họ, tên)	Trần Sung-Hảy
Tuổi :	Hai mươi ba tuổi
Nghề nghiệp :	Công-Chức
Cư trú tại :	Xã Phước-Lộc
Mẹ :	
(Họ, tên)	Ngô Thị-Liên
Tuổi :	Hai mươi bảy tuổi
Nghề nghiệp :	Nội-trợ
Cư trú tại :	Xã Phước-Lộc
Vợ :	Vợ-Chánh
Người khai :	
(Họ, tên)	Trần Sung-Hảy
Tuổi :	Hai mươi ba tuổi
Nghề nghiệp :	Công-Chức
Cư trú tại :	Xã Phước-Lộc
Ngày khai :	Ngày 21 tháng 7 (dl) năm 1972
Người chứng thứ nhất :	
(Họ, tên)	Đặng Văn-Của
Tuổi :	Hai mươi bảy tuổi
Nghề nghiệp :	Làm-mướn
Cư trú tại :	Xã Phước-Lộc
Người chứng thứ nhì :	
(Họ, tên)	Lâm Phước-Tiến
Tuổi :	Hai mươi bốn tuổi
Nghề nghiệp :	Công-Chức
Cư trú tại :	Xã Phước-Lộc

Làm tại Xã Phước-Lộc ngày 21 tháng 7 năm 1972
 Người khai, Hộ lại, Nhân chứng

Trần Sung-Hảy. Lý Văn-Thành. I. Đặng Văn-Của
 (Ký-tên) (Ký-tên) II. Lâm Phước-Tiến
 (Ký-tên)

Tách-lục y trong bộ-đôi
 năm 1972 lưu tại xã.

Phước-Lộc, ngày 11 tháng 10 năm 1972
 ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



LÝ VĂN THÀNH

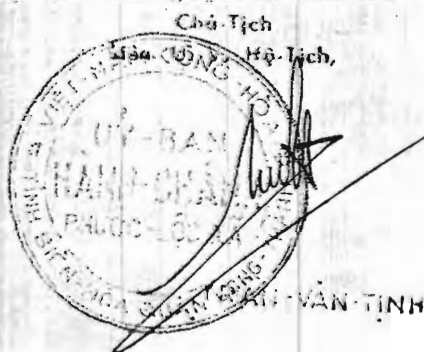
MIỄN THI-THỰC

T.C.T.T.S. 4366 / BHV/HC/29
 ngày 3-8-1970

KHAI-SANH

Số hiệu: 923

Trích lục y Bộ Sanh năm 1968
lưu tại Xã
Phước lộc ngày 11/12/ 196 8



Thị-thực án-ký của
Ô Trần-văn-Tịnh
Chủ-tịch kiêm U.V. Hộ-Tịch
Xã Phước lộc xã ghi trên.

Long-Thành ngày 11/12/ 196 8
KT. Quận-Trưởng:
Phó Quận-Trưởng:



Tên, họ đầu nhĩ :	LÊ-KIM-THỦY
Phối :	NỮ
Sanh :	Ngày sáu, tháng mười hai,
Ngày, (tháng, năm)	Năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám
Tại :	Phước lộc xã (Biên-Hòa)
Cha :	Lê-văn-Lặc
(Họ, tên)	
Tuổi :	Ba mươi tuổi
Nghề - nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	Phước lộc xã
Mẹ :	Lý-thị-Ba
(Họ, tên)	
Tuổi :	Ba mươi tuổi
Nghề - nghiệp :	Nội trợ
Cư-trú tại :	Phước lộc xã
Vợ :	Vợ Chánh
Người khai :	Lê-văn-Lặc
(Họ, tên)	
Tuổi :	Ba mươi tuổi
Nghề - nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	Phước lộc Xã
Ngày khai :	Ngày 11 tháng 12 (dl) năm 1968
Người chứng thứ nhất :	Lê-văn-Tịnh
(Họ, tên)	
Tuổi :	Hai mươi bảy tuổi
Nghề - nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	Phước Lộc Xã
Người chứng thứ nhì :	Thái-văn-Lệ
(Họ, tên)	
Tuổi :	Ba mươi bảy tuổi
Nghề - nghiệp :	Làm ruộng
Cư-trú tại :	Phước lộc xã

Lập tại Xã Phước lộc xã , ngày 11 tháng 12 năm 196 8

Người khai,	U.V. Hộ-Tịch	Hai người chứng,
Ký tên:	Ký tên:	Ký tên:
Lê-văn-Lặc	Trần-văn-Tịnh	1-Lê-văn-Tịnh
		2-Thái-văn-Lệ

KHAI SÁNH

25/11/2018

Tên họ và chữ đệm:	Nguyễn Văn A
Ngày sinh:	15/11/1988
Giới tính:	Nam
Địa chỉ:	Số 123 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
Chức vụ:	Người khai
Tên họ và chữ đệm:	Nguyễn Văn B
Ngày sinh:	20/05/1990
Giới tính:	Nam
Địa chỉ:	Số 456 Đường Lê Lợi, Quận 2, TP. HCM
Chức vụ:	Người khai
Tên họ và chữ đệm:	Nguyễn Văn C
Ngày sinh:	10/03/1992
Giới tính:	Nam
Địa chỉ:	Số 789 Đường Trần Hưng Đạo, Quận 3, TP. HCM
Chức vụ:	Người khai
Tên họ và chữ đệm:	Nguyễn Văn D
Ngày sinh:	01/07/1995
Giới tính:	Nam
Địa chỉ:	Số 101 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
Chức vụ:	Người khai



CHỖ ĐÓNG CHỮ
CHỖ ĐÓNG CHỮ
CHỖ ĐÓNG CHỮ

GHI VÀO SỔ LƯU QUYỀN SỞ 01
TRANG SỔ 36
SỐ THỨ 1240
THU LỆ PHÍ 200

CHỨNG NHẬN BẢN SẠO
LONG THÀNH NGÀY 27/2/2019
CÔNG CHỨNG VIÊN

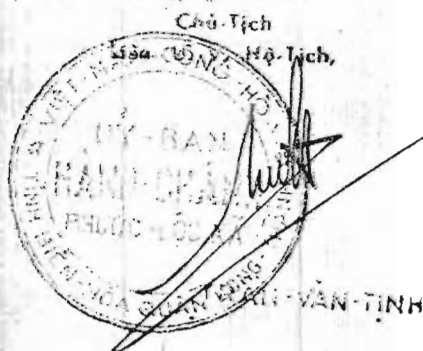


Thị trấn Phước Hòa

KHAI-SANH

Số hiệu: 223

Trích lục y Bộ Sanh năm 1968
lưu tại Xã.
Phước lộc ngày 11/12/ 196 8



Thị-thực ấn-ký của
Trần-văn-Tĩnh
Chủ-tịch kiêm U.V. Hộ-Tịch
Xã Phước lộc xã ghi trên.
Long-Thành ngày 11/12/ 196 8

KT. Quận Trưởng:
Phó Quận Trưởng,



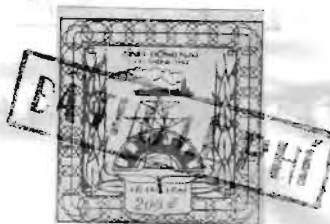
Tên, họ đủ nhì :	LÊ-KIM-THUY
Phối :	Nữ
Sanh :	Ngày sáu, tháng mười hai,
Ngày, tháng, năm)	Năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám
Tại :	Phước lộc xã (Biên-Hòa)
Cha :	Lê-văn-Pho
(Họ, tên)	
Tuổi :	Ba mươi tuổi
Nghề - nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	Phước lộc xã
Mẹ :	Lý-thị-Ba
(Họ, tên)	
Tuổi :	Ba mươi tuổi
Nghề - nghiệp :	Nội trợ
Cư-trú tại :	Phước lộc xã
Vợ :	Vợ Chánh
Người khai :	Lê-văn-Lặc
(Họ, tên)	
Tuổi :	Ba mươi tuổi
Nghề - nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	Phước lộc xã
Ngày khai :	Ngày 11 tháng 12 (dl) năm 1968
Người chứng thứ nhất :	Lê-văn-Tĩnh
(Họ, tên)	
Tuổi :	Hai mươi bảy tuổi
Nghề - nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	Phước Lộc Xã
Người chứng thứ nhì :	Thái-văn-Lệ
(Họ, tên)	
Tuổi :	Ba mươi bảy tuổi
Nghề - nghiệp :	Làm vườn
Cư-trú tại :	Phước lộc xã

Lập tại Xã Phước lộc xã , ngày 11 tháng 12 năm 196 8

Người khai,	U.V. Hộ-Tịch	Hai người chứng,
Ký tên:	Ký tên:	Ký tên:
Lê-văn-Lặc	Trần-văn-Tĩnh	1-Lê-văn-Tĩnh
		2-Thái-văn-Lệ

GHI VÀO SỔ LƯU QUYỀN SỐ 07
TRANG S. 36
SỐ THỨ TỰ 1240
THU LỆ PHÍ 800

CHỨNG NHẬN BẮC ĐẠO
LONG THÀNH Ngày 27/2/1990
CÔNG CHỨNG VIỆC...



Phạm Trường Khanh

Xã, Thị trấn Long Thành
Thị xã, Quận Long Thành
Thành phố, Tỉnh Đồng Nai

GIẤY KHAI SINH

Số 769
Quyển số IV

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>TRẦN LÊ PHƯƠNG TÂM</u>		nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>13 / 4 / 1987</u> (Ngày mười tám tháng tư năm một ngàn chín trăm tám mươi bảy)		
Nơi sinh	<u>Hệ thống Long Thành</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>TRẦN ANH NGỌC</u> <u>1968</u>	<u>LÊ KIM THUY</u> <u>1968</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Giáo viên</u>	<u>Nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Khu Cầu Xéo TT</u>	<u>Khu Phước Long</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Trần Anh Ngọc sinh năm 1968 Trú quán</u> <u>Khu Cầu Xéo Thị trấn Long Thành Chứng</u> <u>minh nhân dân số 270754605</u>		

Đăng ký ngày 19 tháng 05 năm 1987
tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

GHI VÀO SỔ LƯU QUYỀN SỐ 1
TRANG SỐ 38
SỐ THỨ TỰ 282
THU LỆ PHÍ 100
CHỨNG NHẬN BẢN SAO
LONG THÀNH NGÀY 29/10/89
CÔNG CHỨNG VIÊN



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Ba



Phan Trường Xuân

Xã, Thị trấn Long Thành
Thị xã, Quận Long Thành
Thành phố, Tỉnh Bồng Nai

GIẤY KHAI SINH

Số 269
Quyển số 12

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>TRẦN LÊ PHƯƠNG TÂM</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>18 / 4 / 1987</u> (Ngày mười tám tháng tư năm một ngàn chín trăm tám mươi bảy)		
Nơi sinh	<u>Hệ thống Long Thành</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>TRẦN ANH NGỌC</u> <u>1968</u>	<u>LÊ KIM THỦY</u> <u>1968</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Giáo viên</u>	<u>Nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Khu Cầu Xéo TT</u>	<u>Khu Phước Long</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Trần Anh Ngọc sinh năm 1968 Trú quán</u> <u>Khu Cầu Xéo Thị trấn Long Thành Chứng</u> <u>minh nhân dân số 270754605</u>		

Đã ký ngày 12 tháng 05 năm 1987
(tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

GHI VÀO SỔ LƯU QUYỀN SỔ 01
TRANG SỐ 86
SỐ THỦ TỤC 131
THU LỆ PHÍ 100

CHỨNG NHẬN BẢN SẪU
LONG THÀNH NH 10
CÔNG CHỨNG 10



CHU TỊCH

Trần Trọng Nhân



FROM: TRẦN. SUNG. HÁY

61 E ẮP BÌNH. DƯỜNG
XÃ LONG-BÌNH-TÂN
TỈNH ĐỒNG-NAI.

— . —



1552
39870

MAR 27 1990



TO: KHÚC MINH THƠ

P.O. Box. 5435, ARLINGTON

VA. 22205 . 0635

U.S.A.





CÔNG AN ĐỒNG NAI

P. QLXNC

SỐ 1315 /BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Ông. Bà Trần Sung Háy sinh năm 1949

Địa chỉ 18. Tổ 2. Khu Cầu xe.

Xã T.T. Long Thành Huyện Long Thành

Có nộp thủ tục hồ sơ xin đăng ký xuất cảnh.

Số người 6

Hon ký diện 15

Đồng Nai, ngày 8 tháng 11 năm 1989

P. QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Người nhận hồ sơ

Thủy

Thủy

CÔNG AN ĐỒNG NAI

P. QLXNC

SỐ 231 /BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Ông, Bà Trần Sung Hay sinh năm 1949

Địa chỉ 18. Tô Ngọc Vân, Khu Cầu xéo

Xã T.T. Long Thành Huyện Long Thành

Cơ sở thu lục hồ sơ xin đăng ký xuất cảnh.

Số người 6

Hon ký diện HS

Đồng Nai, ngày 8 tháng 11 năm 1989

P. QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Người nhận hồ sơ

Thuy

Thuy

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

BƯU CHÍNH
Service des Postes

(1)



BĐ. 29
(29 và 29a cũ)
C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis



GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception
Trả tiền
Payement



Địa chỉ:

Adresse

TRẦN-SUNG HẠY, T. 12 Khu Cầu Vải, H.

Trần Công Nhân, T. 12 Bình Nh.

ở (à)

nước (Pays)

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ «Hoàn lại bằng máy bay»
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente «Renvol par avion»
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh (Par avion).
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas)
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)
Envoi recommandé

ký gửi tại Bureau cục
déposé au bureau de poste de

ngày
le

19
19

số
sous le no

địa chỉ người nhận
Adresse du destinataire

OPP 117 phan jap kum Building, South
Sathon Road Bangkok 10120 THAILAND

Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên
Bureau cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

BÍ CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền »
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

Photo Nh Khanh

TÂN MỸ

THỊ TRẤN LONG THÀNH - ĐỒNG NAI

Chụp 1 6 giờ

Mỹ Tân L.

Ngày nhận

Ngày giao

Giá tiền

Đưa trước

Còn lại

5500

25
29

Nhận

**MAU &
ĐEN TRẮNG**

* *Sinh nhật*

* *Tiệc cưới*

* *Liên hoan*

* *Tang lễ*

* *Chân dung màu*

ĐẶC BIỆT :

**NHẬN QUAY VIDEO CASSETTE
PHỤC VỤ TIỆC CƯỚI**



Trần anh Tú'

1972



Leⁿ khinh Thuy?

1968



Trần anh Tuấn

1970.



Trần Lê Phương Tâm

1987.



Trần - Song Hai.

26-9-1979.



Jean and Ngne

1968



2 - Ngõ tại Liên
phố



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270222626**

Họ tên **NGÔ THỊ LIÊN**

Sinh ngày **30-12-1945**

Nguyên quán **Phước lộc**

Long thành, Đồng nai.

Nơi thường trú **7/1 Phước hải**

T. Trăn Long thành, D. Nai.



GH VÀO ĐỒ LƯU QUẢN SỐ **02**

TRANG SỐ **96**

SỐ THỦ TỰ **194**

THỦ LỆ PHÍ **100**

CHỨNG MINH NHÂN DÂN SỐ **270222626**
LXNH HẠNH NGUYỄN **2/10/1989**
CƠ QUAN CHỨNG VIÊN

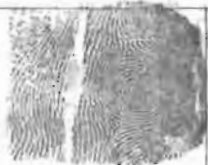


PHÍ



Trần Trọng Thiêm

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Cao đài.



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chằm 0,0,8cm trên
sau cánh mũi trái.



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngoài 23 tháng 02 năm 1979.

XY/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ TRƯỞNG TY



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270806340**

Họ tên **TRẦN SÙNG HẮY**

Sinh ngày **26-09-1949**

Nguyên quán **an xuyên.**

Nơi thường trú **thị trấn cầu xéo**

Long Thành, Đồng Nai



Dân tộc: kinh Tôn giáo: không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo, tròn 0,3cm C.20
trên trước, đầu, lông
mày phải

Nay 2 tháng 2 năm 1985

KIỂM TRA CỦA ĐOÀN TRƯỞNG TY CÔNG AN



[Signature]
Søren Dø

GHI VÀO SỔ LƯU QUẢN SỔ **CHỨNG NHẬN BẢN SẠO**
TRANG SỔ: 86
SỐ THỦ TỤC: 1289
THU LỆ PHÍ: 200
LƯU THÀNH NGÀY 27/2/1990



[Signature]
Phạm Trường Xuân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270754605**

Họ tên **TRẦN ANH NGỌC**



Sinh ngày **20-07-1968**

Nguyên quán **làng thành**

Đông nai

Nơi thường trú **khuphưchải**

làng thành, Đông nai

Dân tộc:

kinh

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

Sẹo chạm C.1, 2cm trên
vết đứt, lông mày
phải

Ngày 1 tháng 1 năm 1984

ĐẠI LƯƠNG TRƯỞNG TỶ CÔNG AN



[Signature]
Trần Đức

GHI VÀO SỔ LƯU QUẢN SỔ

02

TRANG BỐ

36

SỐ TÀI

1241

THU LỆ PHI

200

CHỨNG NHẬN BẢN SẠO

Hàng Thành Ngày 27/2/1990

CÔNG CHỨNG VIỆN



[Signature]
Phan Chuông Khuân

Số. Ty.
Công An

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai

GIẤY BIÊN NHẬN

SI 270345756

Họ tên *TRẦN ANH THIỆN*

Tên thường gọi *TỔ I K M Phước Hòa*

Nơi thường trú *Thị trấn Long*

Chức vụ *Đồng Nai*

Đưa vật riêng hoặc di ảnh Số Công Đền

Đền thờ các vị vua chúa

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân
tại Chi. Trần Long

Hơn đến ngày 20/11/1985 và giấy CHỨNG

Ngày 12/1/1985

Tên họ: Trần Long

TO

3015

GHI VÀO SỔ LƯU QUYỀN SỐ 52
TRANG SỐ 36
SỐ THỦ TỤC 1242
THU LỆ PHÍ 200



PHÍ

CHỨNG NHẬN BẢN SAO
LONG THÀNH Ngày 27/2/1990
CÔNG CHỨNG VIÊN



Trần Trường Xuân

Số

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Công An

Đà Nẵng

★

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 27.1123136

Họ và tên Trần Quốc Tuấn

Tên thường gọi 1978

Nơi thường trú Cầu Giàng, Xã Thọ

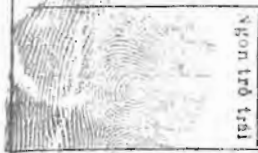
Trần Lợi Thành, AN

Dấu vết riêng hoặc di hình Handwritten

Handwritten

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân
tại Handwritten

Hẹn đến ngày Handwritten / Handwritten / 19 Handwritten trả giấy CMND



Ngày Handwritten / Handwritten / 19 Handwritten
(Ghi rõ họ, tên người ký)

Handwritten signature

GHI VÀO SỔ LƯU QUYỀN SỐ Handwritten
TRANG SỔ Handwritten
SỐ THƯ MÍ Handwritten
THU LỆ PHÍ Handwritten



CHỨNG NHẬN ĐÃ SẴN
LONG THÀNH NGÀY Handwritten / Handwritten / 19 Handwritten
CÔNG CHỨNG VIỆN



Handwritten signature
Tham Trưởng Quản



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270754256**

Họ tên **LÊ KIM THỦY**

Sinh ngày **06-12-1968**

Nguyên quán **long thành**

Đông nai

Nơi thường trú **kh. phước long**
long thành, Đông nai

Dân tộc: kinh		Tên gia đình: Phong
NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
	Sẹo chạm C. 4cm dưới rước đuôi mắt trái	
NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 18 tháng 01 năm 1984	
	 CÔNG AN TỈNH QUẢNG TRƯỜNG TỶ CÔNG AN <i>Quảng Đức</i>	

GHI VÀO SỔ LƯU QUYỀN SỔ **01** CHỨNG NHẬN BẢN SẠO
 TRANG SỔ **36** LONG THÀNH NGÀY **27/2/1990**
 SỐ THỦ TỰ **1240** CÔNG CHỨNG VIÊN
 THU LỆ PHÍ **200**



Phạm Trường Xuân

Định Hải, ngày 10 tháng 3 năm 1990.

Kính gửi: Bà Minh Thơ Hội gia đình từ nhân chính tại Việt Nam.

Hôm nay tôi mạo phép gửi đến Bà và Hội gia đình từ nhân chính tại Việt Nam bức thư này và kèm theo hồ sơ của tôi và gia đình tôi để kính cầu Bà và quý họ giúp đỡ cho tôi theo nguyện vọng và những chỉ tiết sau đây.

Tôi là người công tác cũ ở Mỹ và chính phủ Việt Nam cũng thừa nhận học tập tại các trường của gia đình hiện em ở tại Việt Nam. Bức thư tôi đã làm việc cho chính phủ Việt Nam cũng từ năm 1967 đến ngày 30-4-1975. Ông bác: Thiệu uy Cảnh sát, Cháu ru: trường của mình phải là trường học của nhà tôi từ tại đây ở quê nhà (Bến Dược) thì tôi cũng cần tạo.

Từ ngày 25-6-1975 đến ngày 30-6-1980 tôi quan quản chủ 12 tháng.

Từ ngày được thả về cho đến nay, tôi cũng có làm việc cho một số việc nhỏ của ông. Sản, đã nhiều lần ra đi bắt lập, tập những không thành. Do đó;

- Ngày 07-8-1988 tôi có làm đơn và gửi kèm theo hồ sơ của gia đình cho văn phòng C.D.P tại Thái Lan và đã được ngày báo (có kèm theo)

- Ngày 08-11-1989 tôi có làm thư về lại xin được ký xuất cảnh sang Hoa Kỳ theo diện H.O (có kèm giấy thân nhân)

Vì những chỉ tiết ghi trên nên Bà và quý họ cần làm các việc, giúp đỡ các th. cũng gia đình

nhân được nhập cư tại Hoa-Kỳ như nguyện vọng của tôi.

Khi mà nhân được thư này, xin sai lính đưa
đi và cho biết HỒ-nh này cần phải lo^o sung thân
những gì, tốt rất sung-đời.

Tôi và gia-đình thân thiết H biết ở nhà cũ
đi H. Một chú mà cũng gọi H. được nhiều
về việc.

Một chú B.

Đa gọi H. ăm = gỏi = Jean-Sung Hiep.

61 E 4th Street
Long Beach
California
Việt Nam.

S. Hiep

Jean Sung Hiep

C O N T R O L

 Card
 ✓ Doc. Request; Form ~~12488~~ 6/12/90
 Release Order
 Computer
 Form "D"
 ODP/Date _____
 Membership; Letter